

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CÁT HẢI  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2021/HS-ST  
Ngày 30-3-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁT HẢI, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Lưu Văn Năm.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Bùi Văn Tiêu.

Bà Vũ Thị Lại.

**- Thư ký phiên toà:** Ông Phạm Quang Bảo - Thư ký Toà án nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà:** Ông Vũ Huy Tài - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 03/2021/TLST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2021 đối với các bị cáo:

Phạm Văn B, sinh ngày 24-4-1972 tại thành phố Hải Phòng; đăng ký HKTT: Tổ dân phố T, thị trấn M, huyện T, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Tổ dân phố Đ, thị trấn C, huyện C, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T (đã chết) và bà Lê Thị Q; có vợ là Nguyễn Thị K (đã ly hôn); có 03 con, 02 con đã trưởng thành, 01 con sinh năm 2003; tiền sự: Không; tiền án: Bản án số 15/2018/HSST ngày 28-8-2018, Tòa án nhân dân huyện Cát Hải xử phạt 20 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (chưa xóa án tích); bị tạm giữ từ ngày 11-11-2020 đến ngày 17-11-2020 chuyển tạm giam; có mặt.

Phạm Quang C, sinh ngày 18-3-1981 tại thành phố Hải Phòng; nơi cư trú: Tổ dân phố H, thị trấn C, huyện C, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Quang M và bà Tô Thị N; có vợ là Đỗ Thị V; có 02 con, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2006; tiền án: Không; tiền sự: 03 tiền sự (02 đã hết thời hiệu, 01 còn thời hiệu), ngày 09-9-2020, bị áp dụng biện

pháp giáo dục tại thị trấn Cát Hải do nghiện ma túy; bị tạm giữ từ ngày 11-11-2020 đến ngày 17-11-2020 chuyển tạm giam; có mặt.

- *Người chứng kiến*: Ông Lê Văn M1, vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 20 phút ngày 11-11-2020, tại tổ dân phố Tiến Lộc, thị trấn Cát Hải, huyện Cát Hải, Công an huyện Cát Hải bắt quả tang Phạm Văn B, Phạm Quang C có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong lòng bàn tay trái của B 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục; thu giữ trong túi quần bên phải của C 01 gói giấy bạc bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục; B và C đều khai nhận đây là loại ma túy Heroine, mục đích để sử dụng. Công an huyện Cát Hải lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong ma túy và 01 xe máy Sirius biển kiểm soát 15H1-05053 của Phạm Văn B.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra-Công an huyện Cát Hải:

Phạm Văn B khai nhận: Khoảng 08 giờ ngày 11-11-2020, B điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 15H1-05053 của chị Đỗ Thị Ngọc B1 (sống chung như vợ chồng với B) đi vào khu vực nội thành Hải Phòng mục đích để mua ma túy về sử dụng. Đến khu vực tổ dân phố H, thị trấn C, B gặp Phạm Quang C cùng ở thị trấn C xin đi nhờ xe vào nội thành Hải Phòng, B đồng ý. Khi đến khu vực gần đường tàu Mê Linh, Hải Phòng, C xuống xe và hẹn B 10 phút sau đón C để nhờ đi về thị trấn C. C không nói và B cũng không biết rõ C đi đâu, làm gì. Sau đó, B đi vào khu vực đường tàu, mua của một người nam giới không quen biết 100.000 đồng được 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong chứa ma túy Heroine, B cầm ma túy trong lòng bàn tay, đi xe mô tô đến chỗ hẹn đón C để về thị trấn C. Khi đi đến khu vực trục đường 356 thuộc tổ dân phố T, thị trấn C thì bị Công an huyện Cát Hải phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng nêu trên, lúc đó B mới biết C đang cất giữ ma túy trong người.

Phạm Quang C khai nhận: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 11-11-2020, C đi ra trục đường 356 thuộc tổ dân phố H, thị trấn C gặp Phạm Văn B đang điều khiển xe mô tô đi qua, C gọi lại xin đi nhờ xe vào nội thành Hải Phòng mua ma túy về sử dụng. C không nói cho B biết mục đích đi mua ma túy. Khi cả hai đến gần khu vực đường tàu Mê Linh, Hải Phòng, C xuống xe và hẹn B 10 phút sau đón tại đây để cho C đi về Cát Hải cùng. C đi vào khu vực đường tàu Mê Linh mua của một người đàn ông không quen biết 100.000 đồng được 01 gói giấy bạc bên trong chứa ma túy Heroine. C cất giấu gói ma túy vào túi quần và đi lại chỗ hẹn gặp B, C không nói cho B biết đang cất giấu ma túy. Khi B và C về đến khu vực tổ dân phố T, thị trấn C thì bị Công an huyện Cát Hải phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng nêu trên.

Bản Kết luận giám định số 701/KLGD-MT và số 702/KLGD-MT cùng ngày 12-11-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ của Phạm Văn B gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,21gam là loại Heroine. Chất bột màu trắng thu giữ của Phạm Quang C gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,10gam là loại Heroine.

Bản Cáo trạng số 04/CT-VKS ngày 02-02-2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải truy tố bị cáo Phạm Văn B, Phạm Quang C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo đều khai nhận về hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Các bị cáo có hành vi cất giữ trái phép, Phạm Văn B cất giữ 0,21gam là loại Heroine và Phạm Quang C cất giữ 0,10gam là loại Heroine, các bị cáo cất giữ đều nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân. Do đó, Viện Kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phạm Quang C không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; riêng Phạm Văn B có 01 tiền án chưa được xóa án tích, lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm, nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Trong vụ án này, Phạm Văn B dùng xe mô tô chở Phạm Quang C đi mua ma túy về sử dụng, tuy nhiên B và C đều không biết và tham gia mua ma túy cùng nhau nên không đồng phạm tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn B từ 30 đến 36 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Quang C từ 18 đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

- Về xử lý vật chứng vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) phong bì niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định thu được của 02 bị cáo.

- Về các vấn đề khác:

Đối với xe mô tô Sirius biển kiểm soát 15H1-05053, là tài sản hợp pháp của chị Đỗ Thị Ngọc B1, chị B1 không biết B lấy xe để đi mua ma túy, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe cho chủ sở hữu.

Đối với những người đàn ông đã bán ma túy cho các bị cáo, do không xác định được lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Cát Hải không có cơ sở để xử lý.

Tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến tranh luận, đồng thời thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng và luận tội của Viện Kiểm sát. Các bị cáo biết hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật, rất ăn năn hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### **- Về tố tụng:**

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cát Hải, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng trong vụ án, không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

#### **- Về tội danh:**

[2] Trong quá trình điều tra, truy tố và lời khai nhận tội của các bị cáo Phạm Văn B, Phạm Quang C tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, của người làm chứng tại Cơ quan điều tra, phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã làm rõ: Bị cáo Phạm Văn B, Phạm Quang C đều là người nghiện ma túy, ngày 11-11-2020, tại tổ dân phố T, thị trấn C, huyện C, thành phố Hải Phòng, Phạm Văn B có hành vi cất giấu trái phép 0,21gam Heroine và Phạm Quang C có hành vi cất giấu trái phép 0,10gam Heroine, đều nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phạm Văn B, Phạm Quang C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

#### **- Về tình tiết định khung hình phạt:**

[3] Các bị cáo B, C đều là người có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ nên phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mà mình thực hiện. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy. Ma túy gây tác hại hại về sức khỏe, ảnh hưởng lớn đến kinh tế đối với người nghiện, làm lây truyền các căn bệnh xã hội như HIV/AIDS và là căn nguyên của những loại tội phạm khác. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để trừng trị, giáo dục, cải

tạo đối với các bị cáo, đồng thời qua đó đáp ứng yêu cầu giáo dục chung, nâng cao hiệu quả của công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm tại địa phương.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Phạm Quang C không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Tuy nhiên, bị cáo là người nghiện ma túy và có 03 tiền sự (02 đã hết thời hiệu, 01 còn thời hiệu), ngày 09-9-2020, bị áp dụng biện pháp giáo dục tại thị trấn C do nghiện ma túy nên cũng cần xem xét khi lượng hình.

Bị cáo Phạm Văn B có 01 tiền án chưa được xóa án tích, lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm, nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Trong vụ án này, Phạm Văn B dùng xe mô tô chở Phạm Quang C đi mua ma túy về sử dụng, tuy nhiên B và C đều không biết và tham gia mua ma túy cùng nhau nên không đồng phạm tàng trữ trái phép chất ma túy, mục đích của các bị cáo tàng trữ ma túy là để sử dụng cho bản thân. Do vậy, chỉ cần ấn định mức án vừa phải để tạo điều kiện cho các bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

- Về hình phạt bổ sung:

[7] Xét điều kiện, hoàn cảnh kinh tế của các bị cáo khó khăn, không có tài sản riêng. Việc áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo là không có khả năng thực hiện được, nên Tòa án không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

- Về xử lý vật chứng vụ án:

[8] Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 02 (Hai) phong bì niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định thu giữ được của Phạm Văn B và Phạm Quang C

- Về các vấn đề khác:

[9] Đối với những người đàn ông đã bán ma túy cho các bị cáo, do không xác định được lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Cát Hải không có cơ sở để xử lý, là có căn cứ.

[10] Đối với xe mô tô Sirius biển kiểm soát 15H1-05053, là tài sản hợp pháp của chị Đỗ Thị Ngọc B1, chị B1 không biết B lấy xe để đi mua ma túy, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe cho chủ sở hữu, là có căn cứ.

[11] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự.

[12] Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Phạm Văn B 33 (Ba mươi ba) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 11-11-2020.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Phạm Quang C 20 (Hai mươi) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 11-11-2020.

Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 02 (Hai) phong bì niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định thu giữ được của Phạm Văn B và Phạm Quang C. Đặc điểm các vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 03-02-2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Cát Hải và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cát Hải.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án. Buộc bị cáo Phạm Văn B và Phạm Quang C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Công an TP Hải Phòng (PV 06);
- VKSND huyện Cát Hải;
- Công an huyện Cát Hải;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Cát Hải;
- Chi cục THADS huyện Cát Hải;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lưu Văn Năm**